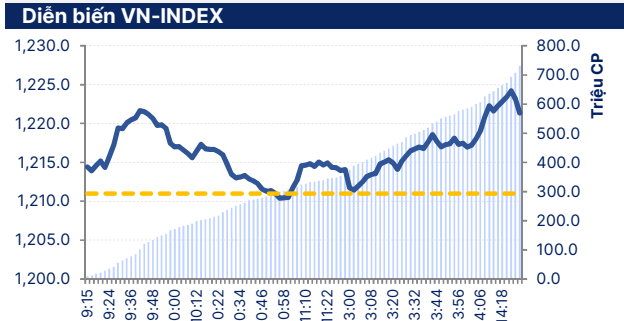


Phiên giao dịch ngày:

4/24/2025

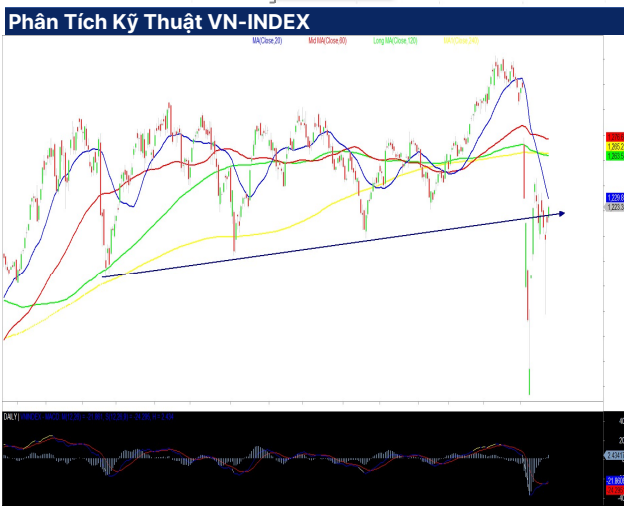
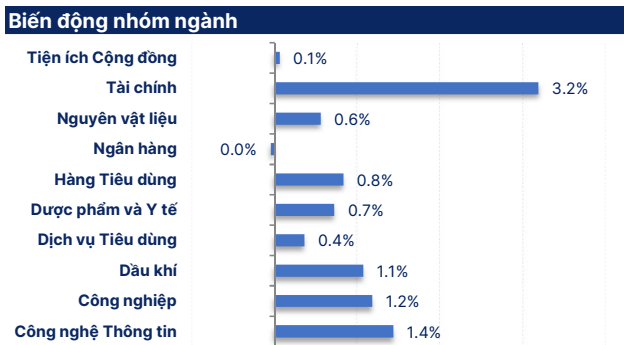
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,223.35	211.07
% Thay đổi Index	↑ 1.02%	↓ -0.18%
KLGD (CP)	756,887,544	64,486,513
GTGD (tỷ đồng)	17,620.61	1,044.50
% Thay đổi GTGD	-7.09%	7.37%



Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

-34.96	FTS	NVL	47.02
-35.77	GVR	STB	88.32
-39.46	VIC	VHM	111.53
-74.40	SHB	MWG	138.19
-80.03	GEX	HPG	152.08

GT Bán: -1852.30 **2430.45 : GT Mua**



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Với những thông tin tích cực về giảm thuế Mỹ-Trung, thông tin Việt Nam bắt đầu đàm phán với Mỹ. Thị trường, VN-INDEX tiếp tục phục hồi tốt, nhất là các mã, nhóm mã đã giảm mạnh. VN-INDEX rung lắc nhẹ trong phiên và tiếp tục tăng điểm hướng kháng cự 1.230 điểm, giá trung bình 20 phiên hiện nay. Kết phiên VN-INDEX tăng 12,35 điểm (+1,02%) lên mức 1.223,35 điểm, trên hỗ trợ tâm lý mạnh quanh 1.200 điểm. VN30 tăng 8,62 điểm (+0,66%) lên mức 1.311,66 điểm, kiểm tra lại kháng cự giá trung bình 200 phiên quanh 1.320 điểm.

Độ rộng trên HOSE tiếp tục phục hồi tích cực sau áp lực bán tháo với 200 mã tăng giá. Phục hồi tốt ở các mã bất động sản, các mã xuất khẩu, khu công nghiệp, vận tải, cảng biển, dầu khí, bảo hiểm... sau giai đoạn bán mạnh trong vùng quá bán. Tuy nhiên mức độ phân hóa hơn với 102 mã giảm giá và 62 cổ phiếu giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường giảm với khối lượng giao dịch giảm -5,7% trên HOSE so với phiên trước. Thể hiện mức độ phục hồi không đồng đều. Các mã phục hồi tốt có kết quả kinh doanh quý Q1/2025 tích cực. Khối ngoại trở lại mua ròng tốt trong phiên hôm nay với giá trị 578,2 tỷ đồng HOSE, hỗ trợ tích cực hơn đến tâm lý thị trường.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2505 +6 điểm (+0,46%), đóng cửa tại 1.307 điểm. Chênh lệch -4,66 điểm so với VN30, các kỳ hạn xa hơn là VN30F2506 VN30F2507 VN30F2509 chênh lệch từ -8,66 điểm đến +1,34 điểm so với VN30. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch -25,55% so với phiên trước, và thấp hơn mức trung bình 20 phiên. Xu hướng ngắn hạn của VN30F2505, khả năng tiếp tục dao động vùng 1.300 điểm. Khối lượng mở OI hôm nay là 45.396 cao hơn so với phiên gần nhất là 41.494 cho thấy xu hướng gia tăng các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX vẫn suy giảm dưới vùng kháng cự gần nhất 1.230 điểm, tương ứng giá trung bình 20 phiên. Tâm lý và xu hướng của thị trường có thể cải thiện tốt hơn khi vượt qua vùng kháng cự này. VN-INDEX đang tạo vùng cân bằng quanh vùng giá 1.200 điểm. Đây là vùng hỗ trợ tâm lý mạnh, vùng giá trung bình trong 05 năm qua, cũng như vùng giá cao nhất năm 2018. Tuy nhiên để thị trường chung cải thiện, chỉ số VN30 đại diện nhóm vốn hóa lớn, cần vượt lên kháng cự 1.320 điểm, giá trung bình 200 phiên hiện nay.

Ngắn hạn những thông tin về đàm phán thương mại, kỳ vọng giảm các mức thuế đối ứng đã công bố. Áp lực cung ngắn hạn, áp lực bán dư nợ ký quỹ giảm tương đối và kết quả kinh doanh là động lực cho thị trường phục hồi. Với diễn biến hiện tại, dòng tiền cho thấy đang cải thiện khá tốt ở nhiều mã khi giảm giá mạnh. Nhiều mã cơ bản tốt, có kết quả kinh doanh tích cực đã phục hồi mạnh mẽ. Với cơ hội sinh lợi ngắn hạn đang cải thiện khá. Chúng tôi cho rằng rất nhiều mã, nhóm mã sau giai đoạn bán tháo đang tương đối rẻ so với các yếu tố nội tại của doanh nghiệp. Phù hợp các vị thế tỉ trọng dưới trung bình tích lũy thận trọng, hoặc xem xét mua lướt ngắn hạn hạ giá vốn đầu tư.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
BVH	46.45	44-46	56-58	42	16.3	-1.0%	56.3%	Theo dõi giải ngân
PVS	26.30	23-25	29-30	22	11.8	44.7%	92.4%	Theo dõi giải ngân
IDC	37.00	34-35	43-44	32	6.1	-12.7%	-35.1%	Theo dõi giải ngân
CLX	16.00	14.5-15.5	20-21	14	7.0	-1.1%	10.0%	Theo dõi giải ngân
LHG	27.60	25-26.5	31-33	23	5.2	206.6%	250.0%	Theo dõi giải ngân
TCH	17.70	16.5-17.3	20-21	15.5	12.1	-3.2%	13.7%	Theo dõi giải ngân
DDV	21.38	19.5-20	24-25	18.5	11.8	48.7%	361.8%	Theo dõi giải ngân
BFC	42.05	39-40	46-47	38	6.7	12.2%	97.4%	Theo dõi giải ngân
MSB	11.35	11-11.3	13.5-14	10.5	5.3	18.3%	234.3%	Theo dõi giải ngân
VSC	19.95	17.5-18.5	22-23	16.5	14.8	23.8%	278.5%	Theo dõi giải ngân
SZC	30.35	28-29	33-34	27	14.9	93.8%	94.2%	Theo dõi giải ngân
SAB	49.20	47-48	62-64	45	14.6	4.8%	2.0%	Theo dõi giải ngân
DBC	27.95	26.8-27.5	31-32	25.5	7.1	11.0%	600.0%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

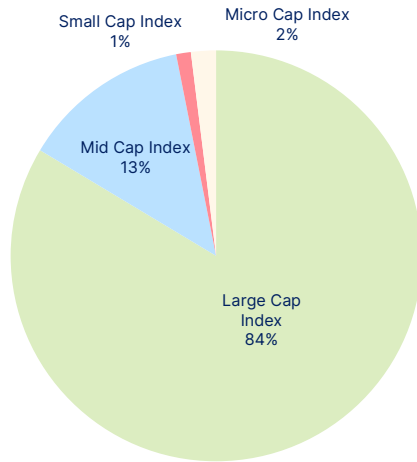
Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
18/04/2025	CTR	85.40	84.6	105-108	80	0.9%	Nắm giữ
22/04/2025	PVS	26.30	24.6	29-30	25	6.9%	Nắm giữ
23/04/2025	CLX	16.00	15.8	20-21	15	1.3%	Nắm giữ
24/04/2025	SAB	49.20	49	62-64	45	0.4%	Giải ngân
24/04/2025	BVH	46.45	45	56-58	43	3.2%	Giải ngân

TIN NỔI BẬT

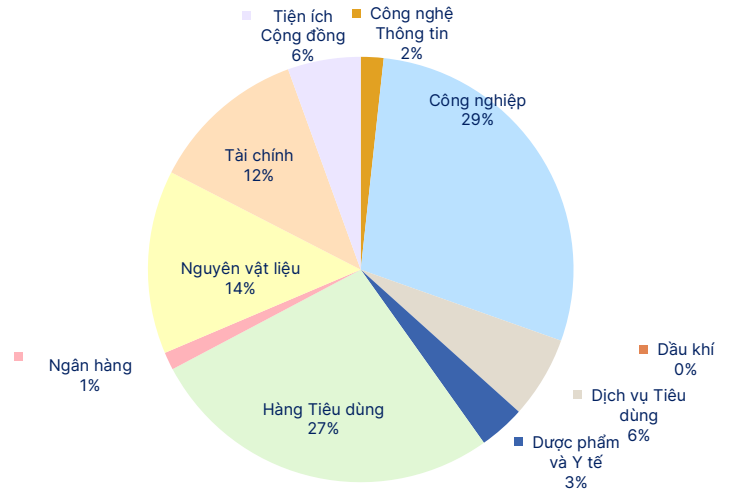
Thủ tướng yêu cầu thống kê các Bộ trưởng, Chủ tịch tỉnh không hoàn thành giải ngân đầu tư công	Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính vừa ký Công điện số 47/CD-TTg ngày 22.4.2025 về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế năm 2025. Tại công điện, Thủ tướng Chính phủ giao các bộ, cơ quan, địa phương chủ động bám sát diễn biến tình hình quốc tế, khu vực, phản ứng chính sách kịp thời, phù hợp, hiệu quả, chủ động xây dựng kịch bản ứng phó, không để bị động, bất ngờ. Thống kê danh sách các Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan Trung ương, Chủ tịch UBND cấp tỉnh không hoàn thành chỉ tiêu giải ngân đầu tư công năm 2024, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trước ngày 25.4.2025. Tổng hợp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong tháng 4.2025 phương án phân bổ vốn, kinh phí còn lại của 3 chương trình mục tiêu quốc gia.
Thống đốc NHNN nói về sự cần thiết sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng	Trình bày Tờ trình, Thống đốc NHNN Nguyễn Thị Hồng cho biết, việc tiếp tục luật hóa các quy định tại Nghị quyết số 42/2017/QH14 nhằm tạo lập khuôn khổ pháp lý đồng bộ về xử lý nợ xấu, đảm bảo phù hợp với thực tiễn nhằm xử lý các vướng mắc, khó khăn đã và đang cản trở tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức mua bán, xử lý nợ thực hiện các quyền hợp pháp của mình trong việc xử lý nợ xấu và tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu, gián tiếp ảnh hưởng đến khả năng xoay vòng vốn cũng như tiếp cận tín dụng với chi phí hợp lý của người dân và doanh nghiệp. Việc xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng được thực hiện theo quan điểm thể chế hóa các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với công tác xử lý nợ xấu. Đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Tiếp tục luật hóa các quy định tại Nghị quyết số 42/2017/QH14 đã phát huy tốt hiệu quả trong quá trình Nghị quyết số 42/2017/QH14 có hiệu lực. 03 chính sách được luật hóa phải được xác định rõ ràng nội dung và đánh giá tác động cụ thể; đồng thời đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất giữa các quy định của pháp luật. Trình bày báo cáo thẩm tra, Phó Chủ nhiệm Thường trực Ủy ban Kinh tế và Tài chính Lê Quang Mạnh nêu rõ, đa số ý kiến tán thành sự cần thiết ban hành Luật, tuy nhiên, đề nghị làm rõ một số nội dung như: Cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn của việc luật hóa các quy định tại Nghị quyết số 42; trong đó về cơ sở chính trị, đề nghị báo cáo xin ý kiến của cấp có thẩm quyền do việc xử lý tài sản bảo đảm liên quan trực tiếp đến quyền tài sản của công dân; Tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật và các điều ước quốc tế có liên quan; Các chính sách đề xuất cần được đánh giá tác động kỹ lưỡng, toàn diện đối với các bên có liên quan; Bổ sung kinh nghiệm quốc tế về quy định pháp luật trong xử lý nợ xấu và tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu để tham khảo, đề xuất giải pháp phù hợp với hệ thống pháp luật của Việt Nam.
Tổng Giám đốc Sabeco khẳng định tập trung bán bia ở nội địa và không niêm yết quốc tế	Sáng ngày 24/04, ĐHĐCD thường niên năm 2025 của Tổng CTCP Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn (Sabeco, HOSE: SAB) đã được tổ chức. Tại thời điểm Đại hội bắt đầu, có 126 cổ đông tham gia đại diện cho hơn 1.19 tỷ cp, tương ứng 93.1% cổ phần có quyền biểu quyết của Doanh nghiệp. Tại Đại hội, vị Tổng Giám đốc người Singapore – Lester Tan cho biết Sabeco hiện nay là hãng bia số 1 tại Việt Nam, nhưng ông khước từ cung cấp thông tin về thị phần. Đại diện Công ty cho thấy sự cam kết ở thị trường nội địa, khi 2 lần khẳng định Sabeco hiện không nghiên cứu việc mở rộng ra nước ngoài. "Xuất khẩu chỉ đóng góp 1% tổng sản lượng của chúng tôi. Đồng nghĩa Sabeco là công ty bia nội địa thuần túy. Hơn nữa, Việt Nam lại là thị trường bia lớn nhất tính theo tiêu thụ trên đầu người ở Đông Nam Á, nên chắc chắn chúng tôi cần tập trung để chiếm thị phần tại đây, hơn là xuất khẩu" – ông Lester chia sẻ. Vị này tiết lộ Sabeco cũng đang tập trung nguồn lực để nghiên cứu ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn (Big Data) vào việc định hướng các kế hoạch bán hàng. "Chúng tôi có một số dự án về AI... Hy vọng các đại hội năm sau sẽ trao đổi nhiều hơn về chủ đề này khi mọi thứ đã phát triển" – ông nói.
ĐHĐCD Vĩnh Hoàn: Không nên bi quan về thị trường cá tra tại Mỹ	Về chính sách thuế của Mỹ, Công ty cho biết đang bán hàng theo điều kiện đã tính đến rủi ro thuế, bên nhập khẩu là bên chịu trách nhiệm. Đây là điểm giúp Doanh nghiệp giữ thế chủ động trong đàm phán. "Chúng ta khó chia sẻ mức thuế này vì nó ảnh hưởng đến nhiều thứ khác", Chủ tịch HĐQT Trương Thị Lệ Khanh nói, đồng thời cho rằng cá tra vẫn phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng Mỹ và có phần lợi thế trong các cuộc đàm phán thương mại do yếu tố khó thay thế. Ngoài ra, cá tra không có nhiều đối thủ cạnh tranh trực tiếp nên vẫn giữ được chỗ đứng trên thị trường này. Vĩnh Hoàn cũng có lợi thế không nhỏ khác là vừa được Mỹ loại khỏi danh sách chịu thuế chống bán phá giá. "Ở thời điểm hiện tại, tôi cho rằng không cần quá lo ngại về khả năng phải rút khỏi thị trường Mỹ", bà Khanh nói thêm, "Mức giá cá tra hiện nay vẫn phù hợp với túi tiền của người tiêu dùng tại đây. Khi chi phí tăng do thuế, chính người tiêu dùng và nhà nhập khẩu Mỹ sẽ là bên cảm nhận rõ tác động, từ đó họ sẽ có phản ứng và tiếng nói với chính phủ để bảo vệ quyền lợi tiêu dùng của mình".

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	484,629	18.7%	4,049	14.3	1.7
BID	248,205	18.8%	3,635	9.7	1.7
VHM	240,284	15.8%	7,350	8.0	1.1
VIC	224,067	7.9%	3,069	19.1	1.5
CTG	200,301	18.5%	4,720	7.9	1.3

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	87,987,673	17.2%	2,299	5.7	0.8
VIX	42,194,500	6.1%	703	17.4	1.1
NVL	31,578,800	-13.9%	(3,310)	-	0.4
HPG	21,600,060	11.1%	1,879	13.6	1.4
TCB	21,453,400	14.5%	3,013	8.7	1.2

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VHC	↑ 7.0%	13.9%	5,463	8.2	1.1
VIC	↑ 7.0%	7.9%	3,069	19.1	1.5
DCL	↑ 6.9%	3.6%	733	29.7	1.1
SIP	↑ 6.9%	26.3%	5,583	10.4	2.5
VAF	↑ 6.9%	15.5%	2,115	8.6	1.2

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TNC	↓ -6.9%	13.0%	2,251	14.2	1.8
AGM	↓ -6.9%	0.0%	(14,274)	-	-
CMV	↓ -6.4%	4.7%	631	13.5	0.6
SFC	↓ -6.0%	11.6%	1,716	14.6	1.7
SBV	↓ -5.5%	-6.3%	(1,104)	-	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	5,959,148	11.1%	1,879	13.6	1.4
NVL	4,156,100	-13.9%	(3,310)	-	0.4
MWG	2,329,439	14.5%	2,544	23.1	3.1
STB	2,203,898	20.0%	5,351	7.5	1.4
VHM	1,834,413	15.8%	7,350	8.0	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	-5,792,925	17.2%	2,299	5.7	0.8
GEX	-2,967,450	7.6%	2,053	13.1	0.9
GVR	-1,512,500	7.0%	997	23.2	1.6
NKG	-982,100	8.0%	1,347	8.9	0.6
FTS	-943,600	13.6%	1,816	19.9	2.6

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội Số 41
Ngô Quyền, Hàng Bài, Q. Hoàn Kiếm, Tp.
Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao Ốc Sài Gòn Metropolitan
Số 235 Đồng Khởi, P. Bến Nghé, Q1, Tp.
Hồ Chí Minh
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê
Đình Lý, Phường Vĩnh Trung, Quận
Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779